

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT

# BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

14/Đại Phát/2024

## THANH HẠT DINH DƯỠNG MIX

THÁNG 02 NĂM 2024

THÁNG 02 NĂM 2024  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
Số: 14/Đại Phát/2024

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT**  
Địa chỉ: Số 32, đường số 6, KCN Sóng Thần 2, P. Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3790540 Fax: 0274 3790542 E-mail: hlinh@daiphathfood.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 3700341674

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 47/2021/NNPTNT-BD.

Ngày cấp: 22/11/2021 Nơi cấp: Chi cục chăn nuôi, thú y và thủy sản Bình Dương.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

**1. Tên sản phẩm: THANH HẠT DINH DƯỠNG MIX**

**2. Thành phần:**

**Thanh hạt dinh dưỡng vị macca:** Mè trắng (24%), hạt mắc ca (20%), hạnh nhân (18%), cốm gạo lứt huyết rồng, mè đen (12%), đường tinh luyện, mạch nha, mật ong, bột nếp, muối I - ốt.

Khối lượng tịnh: 9 g/gói

**Thanh hạt dinh dưỡng vị song mè:** Mè đen (39%), mè trắng (39%), mạch nha, đường tinh luyện, mật ong, gừng, bột nếp, muối I - ốt.

Khối lượng tịnh: 9 g/gói

**Thanh hạt dinh dưỡng vị bí xanh:** Hạt bí (29%), cốm gạo lứt huyết rồng, mè trắng (11%), hạnh nhân (11%), hạt điều (10%), mè đen (8%), nam việt quất, đường tinh luyện, mạch nha, mật ong, bột nếp, muối I-ốt.

Khối lượng tịnh: 9 g/gói

**Thanh hạt dinh dưỡng vị điều:** Hạt điều (47%), mè trắng (15%), cốm gạo lứt huyết rồng, mè đen (10%), đường tinh luyện, mạch nha, mật ong, bột nếp, muối I-ốt.

Khối lượng tịnh: 9 g/gói

**Thanh hạt dinh dưỡng vị gạo lứt đậu phộng:** Gạo lứt ăn liền (42%), đậu phộng (28%), đường tinh luyện, mật ong, mạch nha, đường trehalose, gừng, bột nếp, muối I - ốt.

Khối lượng tịnh: 5 g/gói

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 6 tháng kể từ ngày sản xuất.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

Túi PA/PE/PPP: Đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y Tế.

Quy cách bao gói: 123 g/túi (3 gói \* 5 khẩu vị)

150 g/hộp (18 gói, 5 khẩu vị)

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):.....**



### III. Mẫu nhãn sản phẩm (theo bảng đính kèm)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Văn bản hợp nhất 08 /VBHN-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP và nghị định 111/2021/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.
- Quy chuẩn QCVN 8-1:2011/BYT, giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- Quy chuẩn QCVN 8-2:2011/BYT: giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất số: 14/ĐP/2024.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Dương, ngày 28 tháng 02 năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



Phạm Văn Dung





THANH HẠT DINH DƯỠNG MIX  
 Khối lượng tịnh:  
 123 g/túi (16 gói)  
 Vị Điều, Song mè, Macca  
 Bí Xanh, Gạo Lứt Đậu Phộng  
 3 gói/V



# THANH HẠT DINH DƯỠNG MIX

## Mix flavour Nutrition Bar

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Macca(\*)  
**Thành Phần:** Mè trắng (24%), Hạt Mắc Ca (20%), Hạnh nhân (18%), Cốm gạo lứt huyết rồng, Mè đen (12%), Đường tinh luyện, Mạch nha, Mật ong, Bột nếp, Muối I - ốt.  
**Khối lượng tịnh:** 9 g/gói.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng vị Bí Xanh(\*)  
**Thành Phần:** Hạt bí (29%), Cốm gạo lứt huyết rồng, Mè trắng (11%), Hạnh nhân (11%), Hạt điều (10%), Mè đen (8%), Nam việt quất, Đường tinh luyện, Mạch nha, Mật ong, Bột nếp, Muối I - ốt.  
**Khối lượng tịnh:** 9 g/gói.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Điều(\*)  
**Thành Phần:** Hạt điều (47%), Mè trắng (15%), Cốm gạo lứt huyết rồng, Mè đen (10%), Đường tinh luyện, Mạch nha, Mật ong, Bột nếp, Muối I - ốt.  
**Khối lượng tịnh:** 9 g/gói.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Song Mè(\*)  
**Thành Phần:** Mè đen (39%), Mè trắng (39%), Mạch nha, Đường tinh luyện, Mật ong, Gừng, Bột nếp, Muối I - ốt.  
**Khối lượng tịnh:** 9 g/gói.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Gạo Lứt Đậu Phộng(\*)  
**Thành Phần:** Gạo lứt ăn liền (42%), Đậu phộng (28%), Đường tinh luyện, Mật ong, Mạch nha, Đường trehalose, Gừng, Bột nếp, Muối I - ốt.  
**Khối lượng tịnh:** 5 g/gói.

(\*) Để biết vị và khối lượng tịnh thanh hạt dinh dưỡng đóng gói bên trong, xem tem dán ở mặt trước túi.

**Hướng dẫn sử dụng:**  
 Sản phẩm ăn liền ngay sau khi mở bao bì. Gấp kín túi sau mỗi lần sử dụng.  
**Thông tin cảnh báo:**  
 Lưu ý khi sử dụng nếu mắc cảm với 1 trong các thành phần trên. Trong túi có gói hút ẩm không được ăn.

**Hướng dẫn bảo quản:**  
 Bảo quản nhiệt độ thường nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.  
**Ngày sản xuất, hạn sử dụng:** Xem trên bao bì.

Sản xuất tại: Việt Nam  
 Sản phẩm của: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT  
 Địa chỉ: Số 32, Đường số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam  
 Tel: (0274) 3790.540 \* Fax: (0274) 3790.542  
 Email: daiphata@daiphatafood.com.vn  
 Website: www.daiphatafood.com.vn



# THANH HẠT DINH DƯỠNG MIX



Thông tin chi tiết về sản phẩm này, xin vui lòng truy cập website: [www.dai-phat.com](http://www.dai-phat.com) hoặc gọi điện thoại: 0274 3790 540. Sản phẩm này không phải là thuốc và không thay thế cho thuốc. Sản phẩm này không phải là thực phẩm chức năng và không thay thế cho thực phẩm chức năng. Sản phẩm này không phải là thực phẩm chức năng và không thay thế cho thực phẩm chức năng.



Sản phẩm này là: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT**  
Địa chỉ: Số 32, Đường số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Thới An, Thành phố Dĩ An, Bình Dương, Việt Nam  
Tel: (0274) 3790 540 \* Fax: (0274) 3790 542

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Bì Xanh

**Thành Phần:** Hạt bí (29%), Cốm gạo lứt huyết rồng, Mè trắng (11%), Hạnh nhân (11%), Hạt điều (10%), Mè đen (8%), Nam việt quất, Đường tinh luyện, Mách nha, Mút ong, Bột nếp, Muối I - ốt.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Mè đen

**Thành Phần:** Mè trắng (24%), Hạt Mè đen (20%), Hạnh nhân (18%), Cốm gạo lứt huyết rồng, Mè đen (12%), Đường tinh luyện, Mách nha, Mút ong, Bột nếp, Muối I - ốt.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Gạo Lứt Đậu Phộng

**Thành Phần:** Gạo lứt ăn liền (42%), Đậu phộng (28%), Đường tinh luyện, Mút ong, Mách nha, Đường trehalose, Gừng, Bột nếp, Muối I - ốt.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Điều

**Thành Phần:** Hạt điều (47%), Mè trắng (15%), Cốm gạo lứt huyết rồng, Mè đen (10%), Đường tinh luyện, Mách nha, Mút ong, Bột nếp, Muối I - ốt.

**Tên sản phẩm:** Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Song Mè

**Thành Phần:** Mè đen (39%), Mè trắng (39%), Mách nha, Đường tinh luyện, Mút ong, Gừng, Bột nếp, Muối I - ốt.

**Khối lượng tịnh:** 150 g/hộp (18 gói), gồm:

Vị Điều: Vị Song mè, Vị Mè đen \* 4 gói/vị.

Vị Bì Xanh: 9 gói \* 3 gói

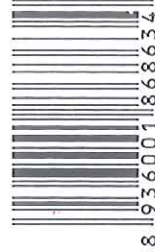
Vị Đậu Phộng: 5 gói \* 3 gói.

**Hướng dẫn sử dụng:** Sản phẩm ăn liền ngay sau khi mở bao bì. Đậy nắp sau mỗi lần sử dụng.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản nhiệt độ thường nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

**Thông tin cảnh báo:** Lưu ý khi sử dụng nếu mẫn cảm với 1 trong các thành phần trên. Trong hũ có gói hút ẩm không được ăn.

**Ngày sản xuất, hạn sử dụng:** Xem trên bao bì.



8 936001 868634

Sản xuất tại: Việt Nam

Sản phẩm của: **CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT**

Địa chỉ: Số 32, Đường số 6, KCN Sóng Thần 2, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Bình Dương, Việt Nam

Tel: (0274) 3790 540 \* Fax: (0274) 3790 542



Test Report No.VNT/F23/1115560R1  
Dated 29/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115560R1**  
Ngày 29/11/2023



Vietnam

Add value.  
Inspire trust.

**Note:** This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

**Lưu ý:** Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

**Applicant**  
Tên khách hàng : DAI PHAT FOOD CO., LTD.  
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT  
No. 32 Street 6, Song Than II Industrial Park, Di An City, Binh Duong  
Province, Vietnam.  
Số 32, Đường Số 6, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Thành Phố Dĩ  
An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

**Attention**  
Người liên hệ : Ms. Suong

**Date of receiving**  
Ngày nhận mẫu : 10/11/2023 (14:00)

**State of sample as received**  
Mô tả tình trạng mẫu khi nhận : Sample intact in plastic bag  
Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

**Test Period**  
Thời gian thử nghiệm : 10/11/2023 – 17/11/2023

**Sample Description**  
Mô tả mẫu : Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Macca NSX: 07/11/2023



**Note:** The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm

The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng.

Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm

This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử

R1: This test report supersedes all previous documents bearing the test report number VNT/F23/1115560 dated 17/11/2023 with modify sample description by customer's request.

R1: Báo cáo kiểm nghiệm này được thay thế cho báo cáo kiểm nghiệm trước với số VNT/F23/1115560 ngày 17/11/2023 về việc thay đổi thông tin mô tả mẫu theo yêu cầu của khách hàng.



VILAS 487

Laboratory:  
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group  
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan  
Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

Regional Head Office:  
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TÜV SÜD @ IBP  
Singapore 609937

TUV

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

**Test Report No.VNT/F23/1115560R1**  
 Dated 29/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115560R1**  
 Ngày 29/11/2023



Vietnam

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Moisture Độ ẩm	g/100g	TPV-LAB-FTP-241 (Drying oven method)	0.28	-
2.	Cadmium (Cd) Cadmi	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
3.	Lead (Pb) Chì	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
4.	Total Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248	Not detected Không phát hiện	1/each compound
5.	Ochratoxin A	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-249	Not detected Không phát hiện	2
6.	Deoxynivalenol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-267	Not detected Không phát hiện	50
7.	Zearalenone	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-250	Not detected Không phát hiện	5
8.	Total aerobic count Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	Not detected Không phát hiện	10
9.	Coliforms	CFU/g	ISO 4832:2006	Not detected Không phát hiện	10
10.	Escherichia coli	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected Không phát hiện	10
11.	Staphylococcus aureus	CFU/g	ISO 6888-1:2021	Not detected Không phát hiện	10
12.	Clostridium perfringens	CFU/g	ISO 7937:2004	Not detected Không phát hiện	10
13.	Bacillus cereus	CFU/g	AOAC 980.31	Not detected Không phát hiện	10
14.	Yeasts and Moulds Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/g	FDA BAM, April 2001, Chapter 18	Not detected Không phát hiện	10

Checked By

**Hoang Thi Hai Yen**  
Operation Manager

Authorized By



**Nguyen Thi Chan**  
FHB Manager

**Test Report No.VNT/F23/1115560R1**  
**Dated 29/11/2023**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115560R1**  
**Ngày 29/11/2023**



Vietnam

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --**





Vietnam

# Test Report No.VNT/F23/1115786P1

Dated 21/11/2023

## Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115786P1

Ngày 21/11/2023

**Note:** This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

**Lưu ý:** Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Add value.  
Inspire trust.

### Applicant

Tên khách hàng

: DAI PHAT FOOD CO., LTD.

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT

No. 32 Street 6, Song Than II Industrial Park, Di An City, Binh Duong Province, Vietnam.

Số 32, Đường Số 6, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

### Attention

Người liên hệ

: Ms. Suong

### Date of receiving

Ngày nhận mẫu

: 13/11/2023 (16:00)

### State of sample as received

Mô tả tình trạng mẫu khi nhận

: Sample intact in plastic bag

Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

### Test Period

Thời gian thử nghiệm

: 13/11/2023 – 21/11/2023

### Sample Description

Mô tả mẫu

: Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Song Mê

NSX: 13/11/2023



**Note:** The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm

The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng

Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm

This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:  
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group  
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan  
Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone :+ 84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Regional Head Office:  
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TÜV SÜD @ IBP  
Singapore 609937  
**TUV**

**Test Report No.VNT/F23/1115786P1**  
 Dated 21/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115786P1**  
 Ngày 21/11/2023



Vietnam

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Moisture Độ ẩm	g/100g	TPV-LAB-FTP-241 (Drying oven method)	0.99	-
2.	Cadmium (Cd) Cadmi	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
3.	Lead (Pb) Chì	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
4.	Total Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248	Not detected Không phát hiện	1/each compound
5.	Ochratoxin A	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-249	Not detected Không phát hiện	2
6.	Deoxynivalenol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-267	Not detected Không phát hiện	50
7.	Zearalenone	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-250	Not detected Không phát hiện	5
8.	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected Không phát hiện	10
9.	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	ISO 6888-1:2021	Not detected Không phát hiện	10
10.	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	ISO 7937:2004	Not detected Không phát hiện	10
11.	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	AOAC 980.31	Not detected Không phát hiện	10
12.	Yeasts and Moulds Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/g	FDA BAM, April 2001, Chapter 18	Not detected Không phát hiện	10

Checked By

**Hoang Thi Hai Yen**  
Operation Manager

Authorized By



**Nguyen Thi Chan**  
FHB Manager

**Test Report No.VNT/F23/1115786P1**  
**Dated 21/11/2023**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115786P1**  
**Ngày 21/11/2023**



Vietnam

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --

Test Report No.VNT/F23/1116314  
Dated 29/11/2023  
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1116314  
Ngày 29/11/2023



Vietnam

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Add value.  
Inspire trust.

**Applicant**  
Tên khách hàng : DAI PHAT FOOD CO., LTD.  
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT  
No. 32 Street 6, Song Than II Industrial Park, Di An City, Binh Duong  
Province, Vietnam.  
Số 32, Đường Số 6, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Thành Phố Dĩ An,  
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

**Attention**  
Người liên hệ : Ms. Suong

**Date of receiving**  
Ngày nhận mẫu : 22/11/2023 (17:00)

**State of sample as received**  
Mô tả tình trạng mẫu khi nhận : Sample intact in plastic bag  
Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

**Test Period**  
Thời gian thử nghiệm : 22/11/2023 – 29/11/2023

**Sample Description**  
Mô tả mẫu : Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Song Mè NSX: 13/11/2023

TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Total aerobic count Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	4.5x10 <sup>3</sup>	10
2.	Coliforms	CFU/g	ISO 4832:2006	Not detected Không phát hiện	10

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm  
The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng  
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm  
This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử

Checked By

Hoang Thi Hai Yen  
Operation Manager

Authorized By



Nguyen Thi Chan  
FHB Manager



VILAS 487

Laboratory:  
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group  
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan  
Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone :+ 84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
https://www.tuvsud.com/vi-vn

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Regional Head Office:  
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TÜV SÜD @ IBP  
Singapore 609937  
TUV®

**Test Report No.VNT/F23/1116314**  
**Dated 29/11/2023**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1116314**  
**Ngày 29/11/2023**



Vietnam

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --**

Test Report No.VNT/F23/1115562  
Dated 17/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115562**  
Ngày 17/11/2023



Vietnam

Add value.  
Inspire trust.

**Note:** This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

**Lưu ý:** Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

**Applicant**  
Tên khách hàng : DAI PHAT FOOD CO., LTD.  
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT  
No. 32 Street 6, Song Than II Industrial Park, Di An City, Binh Duong  
Province, Vietnam.  
Số 32, Đường Số 6, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Thành Phố Dĩ  
An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

**Attention**  
Người liên hệ : Ms. Suong

**Date of receiving**  
Ngày nhận mẫu : 10/11/2023 (14:00)

**State of sample as received**  
Mô tả tình trạng mẫu khi nhận : Sample intact in plastic bag  
Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

**Test Period**  
Thời gian thử nghiệm : 10/11/2023 – 17/11/2023

**Sample Description**  
Mô tả mẫu : Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Bì Xanh - NSX: 07/11/2023



Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm  
The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng  
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm  
This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



Laboratory:  
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group  
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan  
Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

VILAS 487

Phone : +84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Regional Head Office:  
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TÜV SÜD @ IBP  
Singapore 609937  
**TUV**

**Test Report No.VNT/F23/1115562**  
 Dated 17/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115562**  
 Ngày 17/11/2023



Vietnam

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Moisture Độ ẩm	g/100g	TPV-LAB-FTP-241 (Drying oven method)	1.74	-
2.	Cadmium (Cd) Cadmi	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
3.	Lead (Pb) Chì	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
4.	Total Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248	Not detected Không phát hiện	1/each compound
5.	Ochratoxin A	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-249	Not detected Không phát hiện	2
6.	Deoxynivalenol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-267	Not detected Không phát hiện	50
7.	Zearalenone	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-250	Not detected Không phát hiện	5
8.	Total aerobic count Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	Not detected Không phát hiện	10
9.	Coliforms	CFU/g	ISO 4832:2006	Not detected Không phát hiện	10
10.	Escherichia coli	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected Không phát hiện	10
11.	Staphylococcus aureus	CFU/g	ISO 6888-1:2021	Not detected Không phát hiện	10
12.	Clostridium perfringens	CFU/g	ISO 7937:2004	Not detected Không phát hiện	10
13.	Bacillus cereus	CFU/g	AOAC 980.31	Not detected Không phát hiện	10
14.	Yeasts and Moulds Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/g	FDA BAM, April 2001, Chapter 18	Not detected Không phát hiện	10

Checked By

**Hoang Thi Hai Yen**  
Operation Manager

Authorized By



**Nguyen Thi Chan**  
FHB Manager

**Test Report No.VNT/F23/1115562**  
**Dated 17/11/2023**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115562**  
**Ngày 17/11/2023**



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --



Test Report No.VNT/F23/1115561  
Dated 17/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115561**  
Ngày 17/11/2023



Vietnam

Add value.  
Inspire trust.

**Note:** This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

**Lưu ý:** Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

**Applicant**  
Tên khách hàng : DAI PHAT FOOD CO., LTD.  
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT  
No. 32 Street 6, Song Than II Industrial Park, Di An City, Binh Duong  
Province, Vietnam.  
Số 32, Đường Số 6, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Thành Phố Dĩ  
An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

**Attention**  
Người liên hệ : Ms. Suong

**Date of receiving**  
Ngày nhận mẫu : 10/11/2023 (14:00)

**State of sample as received**  
Mô tả tình trạng mẫu khi nhận : Sample intact in plastic bag  
Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

**Test Period**  
Thời gian thử nghiệm : 10/11/2023 – 17/11/2023

**Sample Description**  
Mô tả mẫu : Thanh Hạt Dinh Dưỡng Vị Điều - NSX: 07/11/2023



Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm  
The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng  
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm  
This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:  
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group  
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan  
Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Regional Head Office:  
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TÜV SÜD @ IBP  
Singapore 609937  
**TUV**

**Test Report No.VNT/F23/1115561**  
**Dated 17/11/2023**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115561**  
**Ngày 17/11/2023**



Vietnam

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Moisture Độ ẩm	g/100g	TPV-LAB-FTP-241 (Drying oven method)	0.79	-
2.	Cadmium (Cd) Cadmi	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
3.	Lead (Pb) Chì	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
4.	Total Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248	Not detected Không phát hiện	1/each compound
5.	Ochratoxin A	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-249	Not detected Không phát hiện	2
6.	Deoxynivalenol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-267	Not detected Không phát hiện	50
7.	Zearalenone	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-250	Not detected Không phát hiện	5
8.	Total aerobic count Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	Not detected Không phát hiện	10
9.	Coliforms	CFU/g	ISO 4832:2006	Not detected Không phát hiện	10
10.	Escherichia coli	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected Không phát hiện	10
11.	Staphylococcus aureus	CFU/g	ISO 6888-1:2021	Not detected Không phát hiện	10
12.	Clostridium perfringens	CFU/g	ISO 7937:2004	Not detected Không phát hiện	10
13.	Bacillus cereus	CFU/g	AOAC 980.31	Not detected Không phát hiện	10
14.	Yeasts and Moulds Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/g	FDA BAM, April 2001, Chapter 18	Not detected Không phát hiện	10

Checked By

**Hoang Thi Hai Yen**  
Operation Manager

Authorized By



**Nguyen Thi Chan**  
FHB Manager

**Test Report No.VNT/F23/1115561**  
Dated 17/11/2023  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F23/1115561**  
Ngày 17/11/2023



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --



Vietnam

Test Report No.VNT/F24/011356  
Dated 01/02/2024  
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F24/011356  
Ngày 01/02/2024

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Add value.  
Inspire trust.

Applicant

Tên khách hàng

: DAI PHAT FOOD CO., LTD.  
CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT  
No. 32 Street 6, Song Than II Industrial Park, Di An City, Binh Duong  
Province, Vietnam.  
Số 32, Đường Số 6, Khu Công Nghiệp Sóng Thần 2, Thành Phố Dĩ  
An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Attention

Người liên hệ

: Ms. Suong

Date of receiving

Ngày nhận mẫu

: 25/01/2024 (13:00)

State of sample as received

Mô tả tình trạng mẫu khi nhận

: Sample intact in plastic bag  
Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

Test Period

Thời gian thử nghiệm

: 25/01/2024 – 01/02/2024

Sample Description

Mô tả mẫu

: THANH HẠT DINH DƯỠNG VỊ GẠO LỨT ĐẬU PHỘNG  
NSX: 22/01/2024



Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm  
The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng  
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm  
This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



Laboratory:  
TUV SUD Vietnam Co. Ltd.  
Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group  
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan  
Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506  
Fax : +84-28-62678511  
E-Mail: info.vn@tuvsud.com  
https://www.tuvsud.com/vi-vn

Regional Head Office:  
TUV SUD Asia Pacific Pte. Ltd.  
15 International Business Park  
TUV SUD @ IBP  
Singapore 609937  
TUV

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

**Test Report No.VNT/F24/011356**  
 Dated 01/02/2024  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F24/011356**  
 Ngày 01/02/2024



Vietnam

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chi tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Moisture Độ ẩm	g/100g	TPV-LAB-FTP-241 (Drying oven method)	1.79	-
2.	Lead (Pb) Chì	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP/MS)	Not detected Không phát hiện	0.05
3.	Aflatoxin B1	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248	Not detected Không phát hiện	1
4.	Total Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248	Not detected Không phát hiện	1/each compound
5.	Ochratoxin A	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-249	Not detected Không phát hiện	2
6.	Deoxynivalenol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-267	Not detected Không phát hiện	50
7.	Zearalenone	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-250	Not detected Không phát hiện	5
8.	Total aerobic count Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	5.0x10 <sup>1</sup>	10
9.	Coliforms	CFU/g	ISO 4832:2006	Not detected Không phát hiện	10
10.	Escherichia coli	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected Không phát hiện	10
11.	Staphylococcus aureus	CFU/g	ISO 6888-1:2021	Not detected Không phát hiện	10
12.	Clostridium perfringens	CFU/g	ISO 7937:2004	Not detected Không phát hiện	10
13.	Bacillus cereus	CFU/g	AOAC 980.31	Not detected Không phát hiện	10
14.	Yeasts and Moulds Tổng số nấm men - nấm mốc	CFU/g	FDA BAM, April 2001, Chapter 18	Not detected Không phát hiện	10

Checked By

**Hoang Thi Hai Yen**  
Operation Manager

Authorized By



**Nguyen Thi Chan**  
FHB Manager

**Test Report No.VNT/F24/011356**  
**Dated 01/02/2024**  
**Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F24/011356**  
**Ngày 01/02/2024**



Vietnam

Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 01 December 2022

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm của Tập đoàn TÜV SÜD.

Ngày hiệu lực ngày 01 tháng 12 năm 2022.

**-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --**

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM THƯƠNG MẠI ĐẠI PHÁT	TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM	Số: 14/ĐP/2024
	THANH HẠT DINH DƯỠNG MIX	Có hiệu lực từ ngày ký

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Hình thái	Dạng khối đặc trưng của sản phẩm.
2	Màu sắc, mùi, vị	Màu sắc đặc trưng của nguyên liệu gạo lứt, hạt đậu phộng sử dụng trong sản phẩm, không có mùi vị lạ.
3	Tạp chất	Không có tạp chất lạ nhìn thấy bằng mắt thường.

2. Các chỉ tiêu về lý – hóa:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn
1	Độ ẩm	g/100g	5

3. Phụ gia thực phẩm: chỉ sử dụng các chất phụ gia thực phẩm với mức độ tối đa theo văn bản hợp nhất 08 /VBHN-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

4. Giới hạn tối đa kim loại nặng: xây dựng theo QCVN 8-2:2011/BYT, nhóm sản phẩm chế biến từ ngũ cốc.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn
1	Cadimi	mg/Kg	0,1
2	Chì	mg/Kg	0,2

5. Giới hạn tối đa độc tố vi nấm: theo QCVN 8-1:2011/BYT.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn
1	Aflatoxin B1	µg/Kg	2
2	Aflatoxin Tổng số	µg/Kg	4

Bình Dương, ngày 28 tháng 02 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Phó Tổng Giám đốc



Phạm Văn Dung

29/2